



BẢN TIN

người đại diện

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Số T3-2021

www.scic.vn



SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION



PHÁT HÀNH HÀNG THÁNG DÀNH CHO NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN CỦA SCIC TẠI DOANH NGHIỆP

ĐẢNG BỘ SCIC VINH DỰ ĐƯỢC ĐẢNG ỦY KHỐI DNTW TRAO BẰNG KHEN TẬP THỂ CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC



Ảnh: Đồng chí Nguyễn Chí Thành- Phó Bí thư phụ trách Đảng bộ, Thành viên HĐTV, Tổng Giám đốc thay mặt Đảng bộ SCIC nhận bằng khen tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện Chỉ thị số 05 giai đoạn 2016-2021

Sáng ngày 27/4/2021 tại Hà Nội, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đã tổ chức Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Tại Hội nghị, Đảng bộ Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đã vinh dự cùng 26 tập thể được Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương khen thưởng có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2016-2021.

Trong năm năm vừa qua, thực hiện Chỉ thị

Đảng bộ SCIC vinh dự được Đảng ủy Khối DNTW trao bằng khen tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2016-2021

số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016; Kế hoạch số 03-KH/TW, ngày 25/7/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Đảng ủy Khối DNTW, Đảng ủy SCIC đã ban hành 06 Kế hoạch tổ chức triển khai, thực hiện; tổ chức 03 Hội nghị quán triệt và học tập chuyên đề như Hội nghị học tập, quán triệt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 và Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng, Khóa XII; Hội nghị học tập chuyên đề về trung thực, trách nhiệm, gắn bó với nhân dân, đoàn kết, xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh và Hội nghị học tập chuyên đề về phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ.

Bên cạnh các hội nghị chuyên đề, trong quá trình tuyên truyền thực hiện Chỉ thị 05, Đảng ủy SCIC chỉ đạo các chi bộ đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào nội dung sinh hoạt thường kỳ của chi bộ nhằm làm cho cán bộ, đảng viên hiểu được những nội dung cơ bản, giá trị to lớn của tư tưởng,

đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần nâng cao ý thức tu dưỡng rèn luyện của cán bộ, đảng viên. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xây dựng, thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát có nội dung về việc học tập và làm theo tấm gương của Bác theo định kỳ.

Song song với đó, hằng năm Đảng ủy SCIC đã phát động thi đua đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, đặc biệt trong việc thi đua hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về đầu tư kinh doanh, tái cơ cấu, về công tác xây dựng Đảng đã được nghị quyết Đại hội Đảng bộ SCIC nhiệm kỳ 2015 - 2020 đề ra.

Qua 5 năm thực hiện, đến nay việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành một nội dung được Đảng ủy, các chi bộ trực thuộc, từng cán bộ, đảng viên, đoàn viên Công đoàn, Đoàn thanh niên SCIC thực hiện nề nếp, thường xuyên với các hình thức thiết thực, từ đó tạo sự chuyển biến tích cực, về nhận thức, tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tu dưỡng rèn luyện của cán bộ đảng viên, người lao động ngày càng sâu sắc hơn, từng bước tạo sự chuyển biến mạnh mẽ và sâu rộng về ý thức tự giác trong thực hiện nhiệm vụ được giao, trong thực các phong trào thi đua lao động giỏi, ý thức trách nhiệm, nêu gương của người đứng đầu các cấp, góp phần xây dựng Đảng bộ SCIC trong sạch vững mạnh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Trong thời gian tới, Đảng ủy SCIC xác định tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc, đưa việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình trở thành việc làm thường xuyên trong sinh hoạt đảng của



Ảnh: Đồng chí Đàm Thúy Nga- Bí thư Chi bộ, Trưởng Ban Đối ngoại - Truyền thông SCIC nhận giải khuyến khích Giải búa liềm vàng Khối DNTW 2020.

từng đảng viên trong toàn Đảng bộ, gắn kết quả thực hiện với đánh giá phân loại tổ chức đảng, đảng viên và góp phần cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe và phòng ngừa sai phạm đối với cán bộ, đảng viên tại Đảng bộ. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, bồi dưỡng tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên; tăng cường bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên. Tuyên truyền, cổ vũ, động viên các nhân tố mới, các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trên mọi lĩnh vực công tác. Mỗi cán bộ đảng viên không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, tác phong, phong cách làm việc, phải thực sự là tấm gương về phẩm chất đạo đức, lối sống, phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, tận tâm, tận lực, tâm huyết, trí tuệ tham gia vào sự nghiệp xây dựng và phát triển của Tổng Công ty

Cũng trong sáng ngày 27/4/2021 Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương đã tổ chức Lễ tổng kết giải Búa liềm vàng Khối DNTW năm 2020. Đây là giải báo chí toàn quốc lần thứ V về công tác xây dựng Đảng. Tham dự Giải búa liềm vàng năm 2020, tác phẩm “Tăng cường vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng trong doanh nghiệp” của Chi bộ Ban Đối ngoại - Truyền thông, Đảng bộ SCIC đã vinh dự được trao giải khuyến khích.

TÁI CƠ CẤU DNNN 5 NĂM TỚI: SẼ THOÁI VỐN QUA SÀN CHỨNG KHOÁN

Bộ Tài chính đề xuất, trong 5 năm tới (2021-2025), có thể thí điểm chuyển doanh nghiệp nhà nước (DNNN) sang ngày mô hình công ty cổ phần, sau đó niêm yết lên sàn chứng khoán và thực hiện thoái vốn qua sàn. Giải pháp mới sẽ thay cho biện pháp bán một phần vốn nhà nước trước, sau đó chuyển thành công ty cổ phần để niêm yết lên sàn chứng khoán như giai đoạn vừa qua.



Tiếp tục lỗi hẹn

Bộ Tài chính vừa có Tờ trình Thủ tướng Dự thảo Đề án cơ cấu DNNN, trọng tâm là tập đoàn, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025. Theo đó, 5 năm qua (2016-2020), đã có 178 DNNN được cổ phần hóa (CPH). Xét về số lượng DN, việc CPH vượt kế hoạch, nhưng chưa đạt mục tiêu khi 128 DN trong danh mục CPH chỉ thực hiện được 37 DN. Đa số DN được CPH còn lại (141 DN) nằm ngoài kế hoạch.

Mục tiêu cần bán hơn 98.748 tỷ đồng (tương đương 48%) vốn nhà nước tại DN nhưng thực tế chỉ bán được 22.748 tỷ đồng (đạt 23% kế hoạch, tương đương 11% giá trị vốn nhà

nước tại DN). Theo Bộ Tài chính, do tỷ lệ vốn nhà nước tại các DN sau CPH cao, nên chưa đạt mục tiêu thay đổi phương thức quản trị, hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong cùng thời gian, các DNNN đã thoái được 25.695 tỷ đồng đầu tư, thu về 172.990 tỷ đồng.

Bộ Tài chính đánh giá, các DNNN, trọng tâm là các tập đoàn, tổng công ty nhà nước đã được sắp xếp lại tinh gọn hơn, hoạt động hiệu quả hơn. Tuy nhiên, việc CPH còn gặp không ít vướng mắc, đặc biệt liên quan xử lý đất đai; còn DN hoạt động kém hiệu quả, thua lỗ, không tương xứng với nguồn lực nắm giữ...

Bộ Tài chính kiến nghị Chính phủ tiếp tục



thực hiện sắp xếp, cơ cấu, đổi mới hệ thống DNNN trong giai đoạn 2021-2025, mục tiêu đến năm 2025, sẽ cơ bản hoàn thành việc sắp xếp, cơ cấu lại các DNNN theo hướng chủ yếu là CPH, thoái vốn. Bộ Tài chính đề xuất triển khai 9 nhóm giải pháp cho thời gian tới, như: Hoàn thiện thể chế; Hiện đại hóa quản trị DNNN; Phân định rõ việc quản lý vốn và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh để tiến tới thuê người quản lý với DN trên 50% vốn nhà nước. Theo Bộ Tài chính, cần có cơ chế để Quốc hội, hội đồng nhân dân các cấp chất vấn trực tiếp lãnh đạo DNNN; có cơ chế đảm bảo cho mọi đối tượng quan tâm có thể dễ theo dõi, giám sát, khai thác thông tin công khai của DNNN. Bên cạnh đó, thí điểm một số DNNN sau CPH đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán khu vực và thế giới...

Mạnh tay thoái trên 50% vốn tại DNNN

Trong các giải pháp tái cơ cấu DNNN giai đoạn tới, Bộ Tài chính đề xuất nghiên cứu thí điểm mô hình chuyển đổi một số tập đoàn, tổng công ty nhà nước từ mô hình công ty một thành viên sang công ty cổ phần 100% vốn nhà nước. Trong đó, cơ quan, đơn vị nhà nước nắm 100% cổ phần, có thể là Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) nắm giữ toàn bộ cổ phần, hoặc nắm cổ phần chi phối. Sau đó, công ty cổ phần nhà nước nắm 100% vốn sẽ niêm yết trên sàn chứng khoán để thực hiện thoái vốn hoặc huy động vốn qua sàn.

Theo đánh giá, mô hình công ty cổ phần 100% vốn nhà nước không mới, trên thế giới đã có nhiều nước áp dụng hiệu quả như Nhật Bản, Đức... Tại Đức, hiện có khoảng 10.000 công ty cổ phần nhà nước, trong đó có khoảng 1.000 công ty đã niêm yết trên thị trường chứng khoán. Theo mô hình này, bộ quản lý ngành và Bộ Tài chính Đức cử người đại diện vốn nhà nước tham gia hội đồng cổ đông, bổ sung thêm hội đồng giám sát có đại diện người lao động tham gia. Các công ty cổ phần này được niêm yết trên sàn chứng khoán, việc chuyển nhượng vốn nhà nước hoặc huy động vốn từ xã hội được thực hiện qua sàn chứng khoán.

Bộ Tài chính đánh giá, nếu Việt Nam áp dụng mô hình trên, có thể đảm bảo công khai, minh bạch, thuận tiện cho thoái vốn hoặc huy động vốn qua thị trường chứng khoán. Từ đó, tiến tới thí điểm 1 số DNNN niêm yết trên thị trường chứng khoán quốc tế. Bên cạnh đó, giải pháp này có thể bổ sung thêm công cụ đẩy nhanh việc xây dựng 17 tập đoàn, tổng công ty nhà nước quy mô lớn dẫn dắt nền kinh tế (theo Đề án đang được Bộ KH&ĐT xây dựng).

Trao đổi với PV *Tiền Phong*, GS.TS Võ Đại Lực (nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế Thế giới) cho rằng, thực tế CPH vừa qua chưa đạt mục tiêu, khi 128 DNNN theo danh mục chỉ CPH được 37 DN và tỷ lệ vốn nhà nước bán ra rất thấp. “Nhiều người chỉ muốn bán cổ phần nhà nước dưới 50%, để nhà nước vẫn nắm chi phối, gọi là DN cổ phần nhưng bản chất vẫn là nhà nước nắm giữ. Nếu CPH như vậy không nên làm, vì bản chất hoạt động DN vẫn không thay đổi, nhưng lại ôm thêm nguồn lực xã hội đầu tư vào làm tăng nguy cơ lãng phí. Như vậy không làm còn tốt hơn”, ông Lực nói.



Ông Lực đề xuất, thời gian tới, Nhà nước lập danh sách DNNN phải CPH với tỷ lệ bán vốn bắt buộc trên 50%, không CPH thấp hơn. Có như vậy khối DN tư nhân trong nước mới còn dư địa phát triển, khi DNNN đang nắm giữ quá nhiều nguồn lực độc quyền, còn DN FDI hưởng nhiều ưu đãi. Kể cả có chuyển thành công ty cổ phần để niêm yết trên thị trường chứng khoán, khi thoái vốn DNNN cũng phải thoái trên 50%. “Chúng ta đã có các nghị quyết của Đảng là thoái vốn nhà nước ở những lĩnh vực không thiết yếu, vấn đề là có quyết tâm làm hay không?”, ông Lực nói thêm.

Tới hết năm 2019, khối DN 100% vốn nhà nước có tổng tài sản hơn 2,99 triệu tỷ đồng (chủ yếu các tập đoàn, tổng công ty với hơn 2,73 triệu tỷ đồng, chiếm 92%); Vốn chủ sở hữu hơn 1,42 triệu tỷ đồng; Nợ phải trả hơn 1,54 triệu tỷ đồng; Tổng doanh thu hơn 1,65 triệu tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế 162.750 tỷ đồng; Nộp ngân sách nhà nước 283.000 tỷ đồng.

Đối với công ty cổ phần có vốn góp nhà nước, hết năm 2019, tổng tài sản hơn 813.955 tỷ đồng; Vốn chủ sở hữu năm 335.627 tỷ đồng; Nợ phải trả 371.511 tỷ đồng; Tổng doanh thu 662.286 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế 55.633 tỷ đồng; Nộp ngân sách nhà nước 113.356 tỷ đồng.

TRAPHACO CÓ CHỦ TỊCH MỚI, TẬP TRUNG MẠNH CHO TÂN DƯỢC VÀ HỆ ĐIỀU TRỊ ETC

Phiên họp Hội đồng quản trị CTCP Traphaco (mã cổ phiếu TRA) sáng 7/4 đã bầu ra Chủ tịch HĐQT mới là ông Chung Ji Kwang, đại diện của nhóm cổ đông lớn Hàn Quốc.

Ông Chung Ji Kwang thay thế vị trí của bà Vũ Thị Thuận, người có nhiều năm gắn bó và xây dựng nền tảng phát triển quan trọng cho Traphaco không tham gia HĐQT nhiệm kỳ này để nghỉ theo chế độ.

Bên cạnh bầu ông Chung Ji Kwang, đại diện nhóm cổ đông lớn Hàn Quốc đảm nhận chức chủ tịch Hội đồng quản trị Traphaco nhiệm kỳ 2021-2025, đại diện SCIC đảm nhận chức Phó chủ tịch HĐQT; HĐQT Traphaco bổ nhiệm ông Trần Túc Mã tiếp tục đảm nhận chức vụ Tổng giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2021-2025.

HĐQT Công ty cũng bổ nhiệm bà Đào Thúy Hà, Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025 giữ chức vụ Phó tổng giám đốc Traphaco. Bà Đào Thúy Hà phụ trách mảng tân dược và tiếp tục giữ nguyên lĩnh vực hiện đang phụ trách (Giám đốc Marketing).

Điểm nổi bật tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông và phiên họp HĐQT Traphaco là định hướng Công ty sẽ tăng trưởng mạnh trong giai đoạn 2021-2025 bằng cách duy trì vị thế ngành đông dược và tập trung phát triển mảng tân dược với sự hỗ trợ của cổ đông lớn nước ngoài (Hàn Quốc).

Theo định hướng đã được ĐHCĐ của TRA thông qua, TRA sẽ tái cấu trúc hoạt động kinh doanh theo hướng tách mảng kinh doanh đông dược và ngoài đông dược. Công



ty sẽ thuê một công ty tư vấn để thực hiện dự án về việc tái cấu trúc này. ĐHCĐ giao HĐQT trực tiếp chỉ đạo dự án và dự kiến hoàn thành trong vòng 4 tuần

Ông Kim Dong Hyu, đại diện của nhóm cổ đông lớn Hàn Quốc đánh giá, Traphaco đang phát triển mạnh mẽ và chúng tôi sẽ đầu tư cho việc tăng thị phần thuốc đông dược, đồng thời tiếp tục phát triển danh mục thuốc mới. Trong 2 năm tới công ty sẽ tập trung cho tân dược. Có cổ đông là công ty dược lớn có thể hỗ trợ Traphaco có nhiều sản phẩm mới, và sẽ thúc đẩy nghiên cứu, sáng tạo. Mặt khác công ty sẽ liên kết, đặc biệt với các công ty dược Hàn Quốc để phát triển với tiềm lực to lớn hơn.

Ông Kim Dong Hyu cho biết thêm, Traphaco có nhà máy tân dược hiện đại, công suất lớn, và có nguồn lực mạnh để có thể thúc đẩy hàng tân dược tự sản xuất, đồng thời nhận chuyển giao công nghệ nhiều mặt hàng mới. Thế mạnh của TRA là hệ thống phân phối và kinh



Đại hội đồng cổ đông Traphaco đã thông qua kế hoạch kinh doanh tăng trưởng 2 con số so với năm 2020. Cụ thể, năm 2021, TRA đặt mục tiêu doanh thu và lãi sau thuế hợp nhất lần lượt đạt 2.100 tỷ đồng và 240 tỷ đồng, tăng 10% và 11% so với kết quả thực hiện của năm 2020.

những thử nghiệm trong phân phối hàng OTC sẽ được phát huy khi doanh nghiệp đa dạng hóa danh mục sản phẩm. Khi cả 2 mảng kinh doanh đều tăng trưởng tốt, tốc độ tăng trưởng của Công ty sẽ tiếp tục khả quan hơn trong thời gian tới.

Năm 2021, Tập đoàn Daewoong (Hàn Quốc) sẽ đẩy nhanh việc chuyển giao công nghệ hàng chục sản phẩm tân dược cho Traphaco, dự kiến chuyển giao 70 sản phẩm trong 5 năm 2021-2025. Các nhóm tân dược Tập đoàn này có thể mạnh thuộc các ngành hàng thuốc tim mạch, tiểu đường và tiêu hóa.

Ban lãnh đạo TRA dự kiến doanh thu hợp tác với Daewoong sẽ có từ năm 2022. Các mặt hàng tân dược tự sản xuất và chuyển giao công nghệ của TRA có tiềm năng vào kênh điều trị và có thể tính đến xuất khẩu trong tương lai, góp phần mở rộng tăng trưởng dài hạn của Công ty.

Việc thúc đẩy mạnh mẽ mảng tân dược và kênh bán hàng ETC bên cạnh duy trì vị thế trên kênh OTC được đánh giá là bước chuyển hướng thông minh của Traphaco khi tăng trưởng kênh OTC trên thị trường đang có xu hướng bão hòa và có tốc độ tăng trưởng chậm hơn so với kênh ETC. Dù thị trường ETC năm 2020 cũng sụt giảm do người dân hạn chế đến các cơ sở khám chữa bệnh và các kế hoạch đấu thầu thuốc chậm so với dự kiến, tiềm năng của kênh này là rất lớn, trong khi thị phần của TRA trong mảng này thấp, còn nhiều dư địa để khai thác.

Trước đó, năm 2020 Traphaco đã đạt 1.909 tỷ đồng doanh thu và 216,7 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tăng 12% và 27% so với năm 2019. Mục tiêu 2021 của Traphaco là khá tham vọng. Bức tranh chung của các doanh nghiệp ngành dược theo dữ liệu của Finn Pro tổng hợp từ 37/61 công ty dược niêm yết, chiếm 50,9% vốn hóa thị trường cho thấy, ngành dược trong những năm gần đây gặp khá nhiều thách thức trong tăng trưởng.

Ông Trần Túc Mã, Tổng giám đốc Công ty chia sẻ: “Chúng tôi xác định năm 2021 là năm "Chuẩn hóa quy trình", theo đó Công ty tập trung vào nâng cấp và cải thiện các quy trình làm việc chưa hiệu quả, phát huy các thế mạnh cốt lõi”. Trong quý I/2021, ước doanh thu và lợi nhuận của Traphaco đã tăng 20% và 33% so với cùng kỳ năm trước.

Dư địa tăng trưởng của ngành dược còn khá lớn, IBM dự báo doanh thu thị trường dược phẩm Việt Nam sẽ đạt 7,7 tỷ USD vào năm 2021 và 16,1 tỷ USD năm 2026 với tốc độ tăng trưởng kép CAGR khoảng 10,6%.

Hãng nghiên cứu thị trường IMS Health đánh giá, chỉ tiêu cho dược phẩm bình quân đầu người tại Việt Nam khoảng 50 USD/người/năm vào năm 2020 với mức tăng trưởng 14%/năm. Với chiến lược tăng cường đầu tư vào ngành tân dược và kênh điều trị, TRA sẽ hưởng lợi tốt hơn từ dư địa tăng trưởng của ngành.

Trên thị trường chứng khoán, phiên giao dịch ngày 8/4, cổ phiếu TRA đang được giao dịch ở mức 72.000 đồng/CP. ❖



VINAMILK

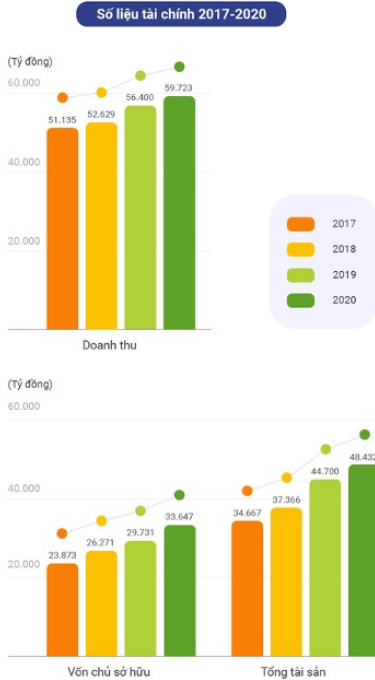
TIẾN 6 BẬC TRONG TOP 50
CÔNG TY SỮA HÀNG ĐẦU THẾ GIỚI

Vinamilk vừa tiến lên thứ 36 trong danh sách 50 công ty sữa có doanh thu cao nhất thế giới, theo thống kê của Plimsoll (Anh).

Bảng xếp hạng của công ty hàng đầu trong lĩnh vực phân tích tài chính đa ngành trên phạm vi toàn cầu có trụ sở tại Anh công bố tháng 3, cho thấy, với doanh thu 59.723 tỷ đồng, Vinamilk là công ty duy nhất của Đông Nam Á lọt Top 50 công ty sữa hàng đầu thế giới. Top 10 gồm các doanh nghiệp đến từ Mỹ, New Zealand, châu Âu và Trung Quốc.

Vinamilk vừa đón đàn bò sữa 2.100 con từ Mỹ, nằm trong kế hoạch nhập khẩu hơn 5.000 bò sữa năm 2021 của Công ty.

Năm 2017, Vinamilk lần đầu tiên góp mặt trong danh sách. Sau 4 năm, doanh nghiệp liên tục thăng thứ hạng trong bảng đánh giá. Đặc biệt, năm 2020 dù



Đồ họa: Thái Hưng.

gặp khó khăn vì Covid nhưng doanh thu của công ty vẫn tăng 5,9% so với cùng kỳ 2019 và 17% so với năm 2017, giúp nâng 6 bậc trên bản đồ ngành sữa thế giới.

Thời gian qua, Vinamilk cũng liên tục giới thiệu các sản phẩm mới đến người tiêu dùng, như Sữa tươi 100% Vinamilk Green Farm, Sữa tươi có chứa tổ yến, Nước trái cây cao cấp Fruit Love, Sữa trái cây Hero... Việc liên tiếp mang đến những sản phẩm mới, chất lượng, đáp ứng nhiều nhu cầu về dinh dưỡng đã giúp Vinamilk được Kantar Worldpanel đánh giá là "Thương hiệu sữa được người tiêu dùng Việt Nam chọn mua nhiều nhất" năm thứ 8 liên tiếp. Báo cáo từ Nielsen cũng cho thấy Vinamilk dẫn đầu thị trường sữa

trong nước ở các phân khúc chính như sữa nước, sữa bột, sữa đặc.

Sản phẩm sữa tươi Green Farm được Vinamilk giới thiệu hồi tháng 3/2021 thu hút sự quan tâm của người tiêu dùng

Vinamilk hiện sở hữu hệ thống gồm 13 nhà máy, 13 trang trại, với đàn bò sữa khoảng 150.000 con, sản xuất ra hơn 250 sản phẩm, là thương hiệu sữa số 1 tại Việt Nam. Ngoài ra, doanh nghiệp còn đưa các sản phẩm đến 56 quốc gia và vùng lãnh thổ, với tổng kim ngạch đạt hơn 2,4 tỷ đô la. Từ 2017 đến nay, doanh thu đến từ hoạt động xuất khẩu liên tục ghi nhận sự tăng trưởng song song việc mở rộng thêm các thị trường xuất khẩu mới. Gần nhất, quý 1/2021, doanh thu xuất khẩu của Vinamilk dự kiến đạt mức tăng trưởng hơn 8% so với cùng kỳ.

Trong nỗ lực vươn lên các thứ hạng cao hơn trên bản đồ ngành sữa thế giới, Vinamilk xác định quản trị doanh nghiệp và phát triển bền vững sẽ là hướng đi được đẩy mạnh trong tương lai. Trong đó, chiến lược phát triển bền vững sẽ được Vinamilk xây dựng để hướng đến việc đảm bảo các giá trị bền vững cho kinh tế, xã hội và môi trường.

Bà Mai Kiều Liên, Tổng giám đốc Vinamilk cho biết, bên cạnh duy trì sự ổn định trong sản xuất - kinh doanh, Vinamilk sẽ đẩy mạnh hơn nữa tính gắn kết và chia sẻ giá trị cùng các bên liên quan. "Phát triển bền vững sẽ được Vinamilk định hướng theo các mô hình tiên tiến của ngành sữa thế giới. Từ đó, triển khai các kế hoạch hành động, sáng kiến cụ thể cho tất cả các phần của chuỗi giá trị từ nghiên cứu phát triển, hệ thống trang trại, nhà máy đến cung ứng", bà Liên cho biết.

Mô hình trang trại sinh thái Green Farm là bước tiến của Vinamilk trong quá trình phát triển chăn nuôi bò sữa theo hướng bền vững.

Hoàng Anh (Ảnh: Vinamilk)

Nguồn: Vnexpress.net



DỆT MAY: DẤU HIỆU KHỞI SẮC, NHIỀU DOANH NGHIỆP CÓ ĐƠN HÀNG HẾT NĂM

Theo đại diện Vinatex, ngay từ quý 1/2021, ngành dệt may Việt Nam đã đón nhận những tin tức tốt, nhiều doanh nghiệp có đơn hàng đến hết năm và thị trường đang có dấu hiệu hồi phục.

Dệt may là một trong những ngành chịu tác động trực tiếp bởi đại dịch COVID-19. Tính trong năm 2020, xuất khẩu dệt may lần đầu tiên sụt giảm sau 25 năm tăng trưởng liên tục. Tuy nhiên, trong khó khăn chung của toàn thế giới, các doanh nghiệp dệt may trong nước đã tìm được những hướng đi phù hợp, thích ứng với các điều kiện mới và đạt được nhiều kết quả khả quan ngay trong quý đầu năm 2021.

Ông Cao Hữu Hiếu, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex) đã có cuộc trao đổi với VietnamPlus về hoạt động sản xuất-kinh doanh của ngành dệt may.

Thưa ông, kim ngạch xuất khẩu quý 1/2021 của nhóm ngành may mặc tăng



Ông Cao Hữu Hiếu, Phó Tổng Giám đốc Vinatex. (Ảnh: PV/Vietnam+)

nhẹ, đây có phải dấu hiệu hồi phục của thị trường không? Ông có thể cho biết tình hình đơn hàng của doanh nghiệp dệt may hiện ra sao?

Ông Cao Hữu Hiếu: Khả năng phục hồi thị trường tốt hơn hẳn so với năm 2020 do các thị trường xuất khẩu đã có cách ứng xử và quản lý xã hội trong dịch bệnh với một cách tiếp cận mới.

Dù vậy, khả năng đạt đến mức tăng trưởng cao như năm 2019 còn là mục tiêu cao đối với các doanh nghiệp may trong tập đoàn.

Trước tiên, thị trường đang biến động rất nhanh, nhiều chiều ngược nhau, nhất là đơn giá sản phẩm và nguyên liệu. Tuy nhiên, có những tín hiệu thuận lợi, kim ngạch xuất khẩu dệt may Việt Nam trong quý 1/2021 đạt 8,3 tỷ USD, tăng nhẹ gần 1% so với cùng kỳ 2020.

Ở thời điểm hiện tại, phần lớn doanh nghiệp may trong ngành đã có đơn hàng đến hết quý 3/2021, nhiều doanh nghiệp có đơn hàng cho cả năm 2021.

Có hai động lực khiến các doanh nghiệp có các đơn hàng đến cuối năm 2021. Theo đó, sau thời kỳ kinh tế toàn cầu khá ảm đạm và bị ảnh hưởng nặng nề do COVID-19, thị trường dệt may toàn cầu có sự hồi phục bởi các gói hỗ trợ về kinh tế và các thông tin tích cực về vaccine tác động tích cực đến ngành hàng may mặc.

Bên cạnh đó, việc chuyển dịch đơn hàng từ một số nước giúp Việt Nam đón nhận một lượng đơn hàng đột biến ngay từ quý đầu năm so với cùng kỳ năm 2020.

Trước những tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19, các doanh nghiệp trong ngành dệt may đã chuẩn bị như thế nào để thích ứng với sự thay đổi này, thưa ông?

Ông Cao Hữu Hiếu: Có thể nói, 2020 là một năm đầy khó khăn với nền kinh tế thế giới nói chung và ngành dệt may nói riêng.

Theo McKinsey (Công ty tư vấn hàng đầu thế

giới), giá trị vốn hóa trung bình của thị trường hàng may mặc, thời trang và hàng xa xỉ đã giảm gần 40% trong khoảng thời gian từ đầu tháng 1/2020 đến 24/3/2020. Tổng kim ngạch nhập khẩu dệt may toàn cầu năm 2020 chỉ đạt 661 tỷ USD, giảm 12,4% so với năm 2019.

Tuy nhiên, đầu năm nay, ngay từ quý 1/2021, ngành dệt may Việt Nam đã đón nhận những tin tức tốt về đơn hàng, điều này chứng tỏ thị trường dệt may đang hồi phục và chúng tôi tin tưởng tới năm 2022 những ảnh hưởng của COVID-19 sẽ được khắc phục.

Thực tế, vượt qua khó khăn của đại dịch, nhiều doanh nghiệp may mặc đã linh hoạt trong chuyển sang sản xuất, xuất khẩu khẩu trang, quần áo phòng dịch và thu được kết quả khá khả quan, góp phần duy trì công ăn việc làm cho người lao động.

Ngoài ra, khi thị trường xuất khẩu gặp khó khăn cũng là dịp các doanh nghiệp nhìn nhận và đánh giá lại thị trường nội địa - một thị trường rất tiềm năng mà trong suốt thời gian qua nhiều doanh nghiệp trong nước đầu tư chưa xứng với tiềm năng đó.

Nhiều đơn vị đã chủ động đầu tư vào các khâu thiết kế, marketing, lựa chọn nguyên liệu... để phát triển những thương hiệu mới cho phù hợp với xu hướng tiêu dùng nội địa hiện nay.

- Sau 2 năm thực hiện CPTPP và gần đây nhiều FTA mới được ký kết và thực thi như EVFTA, UKVFTA..., ông đánh giá như thế nào về việc tận dụng các hiệp định thương mại này, đặc biệt là vấn đề đầu tư cho nguyên phụ liệu của ngành?

Ông Cao Hữu Hiếu: Có nhiều yếu tố khiến doanh nghiệp chưa thể tận dụng triệt để những lợi ích do các hiệp định thương mại tự do mang lại.

Các yếu tố đó là về nguồn gốc xuất xứ, cụ thể một nguyên tắc chung để dệt may Việt

Nam tận dụng được lợi ích về cắt giảm thuế quan từ các hiệp định thương mại tự do, đó là doanh nghiệp phải chứng minh được mặt hàng xuất đi có nguồn gốc sản xuất tại Việt Nam hoặc các nước nội khối trong hiệp định từ khâu sợi trở đi.

Trong khi thực tế hiện nay, các đơn hàng may vẫn chủ yếu may theo hình thức gia công, nguồn vải chủ yếu nhập khẩu thì việc đáp ứng nhu cầu về xuất xứ từ sợi trở đi là khá khó khăn.

Dù hiệp định CPTPP có một số ngoại lệ, có thể cho phép không cần theo quy tắc về xuất xứ vẫn có thể hưởng ưu đãi về thuế, song khả năng khai thác các ngoại lệ trong quy tắc xuất xứ khá hạn chế do các loại sợi, vải quy định trong danh sách nguồn cung thiếu hụt khá đặc biệt, đầy tính kỹ thuật, ít dùng cho sản xuất các loại quần áo đại trà.

Trong hiệp định CPTPP chỉ có 3 nhóm hàng được áp dụng quy tắc cắt may, không bắt buộc phải có nguyên liệu là vải hay sợi ở nước sở tại, gồm: Vải, túi xách; áo ngực phụ nữ và quần áo trẻ em bằng sợi tổng hợp, song những mặt hàng này lại không phải mặt hàng thế mạnh của dệt may Việt Nam.

Bên cạnh đó, để được hưởng ưu đãi về thuế, doanh nghiệp xuất khẩu cần đảm bảo các yêu cầu về tuân thủ. Ví dụ: Nghĩa vụ chứng minh xuất xứ, nghĩa vụ khai báo doanh nghiệp, nghĩa vụ lưu trữ hồ sơ, chứng từ rất nghiêm ngặt... Hay cụ thể hơn là nhà sản xuất có nghĩa vụ lưu trữ hồ sơ sản xuất, chứng minh xuất xứ từ sợi trở đi. Chứng từ chứng minh xuất xứ phải lưu trữ trong vòng 5 năm.

Thực tế cho thấy năm 2015, khi quá trình đàm phán FTA Việt Nam-EU, Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) kết thúc, làn sóng FDI vào dệt may rất mạnh mẽ.

Theo đó, ngành dệt may thu hút khoảng 100 dự án FDI, với tổng vốn đăng ký hơn 2 tỷ USD. Đây là khoản vốn đầu tư cao kỷ lục từ

trước tới nay.

Ngoài ra, hiệp định CPTPP đi vào hiệu lực cuối năm 2018 được nhiều người kỳ vọng mang đến làn sóng FDI mới vào Việt Nam. Dù vậy, làn sóng FDI tăng mạnh cũng gia tăng áp lực với doanh nghiệp nội ngay trên sân nhà...

- Xuất khẩu dệt may sang một số thị trường năm 2020:

- Ông dự báo thế nào về xuất khẩu của ngành trong quý 2/2021 và các doanh nghiệp trong ngành đã đề ra các giải pháp gì để tận dụng được sự hồi phục của thị trường, cạnh tranh đơn hàng được với các quốc gia sản xuất hàng may mặc khác?

Ông Cao Hữu Hiếu: Như tôi đã đề cập, hầu hết các doanh nghiệp may đã có đơn hàng hết quý 3/2021, có doanh nghiệp có đơn hàng hết năm 2021. Với ngành sợi, hiện tại đơn hàng và giá sợi cũng đang hồi phục tốt.

Các doanh nghiệp dệt may Việt Nam, với các lợi thế về giá nhân công, tay nghề cao, tốc độ đáp ứng đơn hàng càng ngày càng tốt với tình hình địa chính trị ổn định tiếp tục là những lợi thế khiến Việt Nam càng ngày càng khẳng định là nhà cung cấp uy tín với thị trường dệt may thế giới.

Hiện tại, thị trường Mỹ vẫn là đối tác lớn nhất. Với thị trường EU, tuy thị phần của Việt Nam đứng sau một số nước, song ngành vẫn kỳ vọng trong thời gian tới, thị phần của dệt may Việt Nam trên thị trường EU sẽ được cải thiện đáng kể do thị trường này còn nhiều dư địa phát triển.

Cùng với sự phát triển của dệt may Việt Nam theo thời gian, vấn đề giảm thuế nhờ EVFTA sẽ phát huy được hết hiệu quả vốn có.

- Xin cảm ơn ông!

Đức Duy

Nguồn: *VietNamplus.vn*

GỢI MỞ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM VIỆT NAM

(TBTCVN) - Cuộc hội thảo khoa học về thị trường bảo hiểm Việt Nam mang chủ đề “CVII 2021: Tác động của Covid-19, Insurtech, thị trường và chính sách” vừa được Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh (UEH) phối hợp cùng Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bảo Minh (Bảo Minh) tổ chức ngày 13/4.



Toàn cảnh hội thảo. Ảnh: Gia Cư

Hội thảo nhằm gợi mở rõ hơn xu hướng phát triển sôi động của thị trường bảo hiểm Việt Nam, cũng như cơ hội và thách thức trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

Thị trường không ngừng tăng trưởng

Nhận định chung về thị trường bảo hiểm hiện nay các chuyên gia, diễn giả đều cho rằng, đại dịch Covid-19 là một sự kiện “thiên nga đen” hiếm gặp trong lịch sử nhân loại và gây ra nhiều ảnh hưởng to lớn đến các vấn đề kinh tế - xã hội trong mỗi quốc gia, trên phạm vi khu vực cũng như toàn cầu. Tác động của đại dịch Covid-19 đến mỗi nền kinh tế đều gây nên hệ lụy và ẩn chứa những rủi ro liên quan đến việc hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội trong tiến trình hướng đến một sự phát

triển bền vững. Trong đó, các lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm, thị trường tài chính là những đối tượng bị ảnh hưởng trực tiếp và có tác động rất lớn đối với nền kinh tế.

Thạc sĩ Ngô Trung Dũng - Phó Tổng thư ký Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, đưa ra nhận xét tổng quan về thị trường bảo hiểm Việt Nam năm 2020. Theo ông, mặc dù ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19, nhưng bức tranh tổng thể của thị trường bảo hiểm nước ta vẫn không ngừng tăng trưởng ở mức khá cao so với khu vực và thế giới. Tổng doanh thu phí bảo hiểm đạt 186.221 tỷ đồng (tăng 16,5%), trong đó, bảo hiểm phi nhân thọ đạt 55.664 tỷ đồng (tăng 5,3%), bảo hiểm nhân thọ đạt 130.557 tỷ đồng (tăng 22%); tổng mức chi trả quản lý bảo hiểm đạt 47.039 tỷ đồng; đầu tư trở lại nền kinh tế 434.379 tỷ đồng (tăng 21%)... “Đây được xem là thị trường khá sôi động góp phần thúc đẩy nền kinh tế tăng trưởng dương của nước ta trong năm 2020” – chuyên gia này nhận xét.

Theo tiến sĩ Đinh Thị Thu Hồng - Trưởng Khoa Tài chính Trường đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, trong một thập niên qua, đổi mới thông qua ứng dụng các công nghệ mới là động lực chính tạo nên sự thay đổi trong lĩnh vực tài chính trên toàn cầu, trong đó Việt Nam nổi lên khá rõ nét. Sự đa dạng

Xu hướng thêm các tiện ích cho khách hàng

Xu thế thị trường bảo hiểm đang xuất hiện thêm các tiện ích cho khách hàng trong quá trình mua bảo hiểm, quản lý hợp đồng bảo hiểm, khiếu nại quyền lợi bảo hiểm... đặc biệt là khả năng tương tác giữa doanh nghiệp bảo hiểm với khách hàng.

của các công nghệ mới dẫn đến các mô hình kinh doanh sáng tạo, các ứng dụng, quy trình hoặc sản phẩm mới làm chuyển đổi mạnh mẽ hoạt động kinh doanh bảo hiểm. Hàng loạt các công ty khởi nghiệp InsurTech (công nghệ bảo hiểm) ra đời có mục tiêu gắn liền với tất cả các khâu của chuỗi giá trị bảo hiểm từ tiếp thị, phân phối, định giá rủi ro, cấp đơn và cuối cùng là giải quyết khiếu nại...

Đại dịch Covid-19 đã gây ra những thách thức cho hoạt động của thị trường bảo hiểm và tạo động lực thúc đẩy ứng dụng công nghệ mới trong lĩnh vực bảo hiểm (Insurtech) phát triển hơn nữa, giúp đẩy nhanh quá trình chuyển đổi kỹ thuật số và thực hiện các đổi mới, chuyển đổi các kênh phân phối của thị trường. Từ đó, nhắc nhở các doanh nghiệp bảo hiểm phải cải tiến, số hóa các hoạt động một cách hợp lý và hiệu quả hơn.

Dự báo xu thế thị trường bảo hiểm

Tiến sĩ Đinh Thị Thu Hồng cũng cho rằng, mục tiêu chính đặt ra trong năm 2021 và những năm tiếp theo là cùng với việc đánh giá tác động của dịch Covid-19 đến thị trường bảo hiểm, cần nhận diện các ứng dụng Insurtech và tác động của nó đến việc hình thành các mô hình kinh doanh mới, dịch vụ

mới. Tiếp đó là nhận diện và đánh giá thực trạng thị trường bảo hiểm thế giới và Việt Nam, trên cơ sở đó đưa ra dự báo các xu hướng phát triển mới trong bối cảnh chuyển đổi số và Covid-19. Đặc biệt là các vấn đề đặt ra đối với chính sách, pháp luật và điều hành của cơ quan quản lý nhà nước đối với thị trường bảo hiểm nói chung, đối với các định chế bảo hiểm.

Thạc sĩ Ngô Trung Dũng đặt ra rất nhiều cơ hội và thách thức đối với thị trường bảo hiểm. Theo ông Dũng, “miếng bánh” thị trường bảo hiểm tương lai đang phụ thuộc rất lớn vào các dịch vụ ngân hàng và các đại lý bảo hiểm. Mục tiêu phát triển thị trường bảo hiểm hiện nay đặt ra là tốc độ tăng trưởng bình quân về tổng tài sản, tổng số tiền đầu tư, tổng dự phòng nghiệp vụ, tổng nguồn vốn chủ sở hữu, tổng doanh thu tăng bình quân 15%/năm từ năm 2021 đến năm 2025. Đến năm 2021, có 11% dân số tham gia bảo hiểm nhân thọ và năm 2025 là 15% dân số tham gia bảo hiểm nhân thọ. Doanh thu phí bảo hiểm bình quân GDP đến năm 2025 là 3,5%. Các sản phẩm bảo hiểm ngày càng đa dạng, đáp ứng nhu cầu tham gia bảo hiểm khác nhau của mọi tổ chức, cá nhân; công nghệ hiện đại được áp dụng trong mọi hoạt động, lĩnh vực của hoạt động kinh doanh bảo hiểm nhằm tạo điều kiện tối đa cho khách hàng tham gia bảo hiểm.

Cũng theo ông Dũng, xu thế thị trường dự báo sẽ xuất hiện các sản phẩm bảo hiểm hoàn toàn mới, sản phẩm bảo hiểm đơn giản, thân thiện, sản phẩm bảo hiểm cá thể hóa, sản phẩm bảo hiểm tích cực, sản phẩm bảo hiểm với quyền lợi bảo hiểm là dịch vụ và bảo hiểm chỉ số. Để thực hiện được các mục tiêu trên, xu thế cũng cần phải thay đổi và rút gọn một số công đoạn trong quy trình cung cấp sản phẩm bảo hiểm, rút ngắn thời gian xử lý các bước trong quy trình.

Gia Cư

Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn

TÓM TẮT VĂN BẢN PHÁP LUẬT



THÔNG TƯ 19/2021/TT-BTC NGÀY 18/03/2021 CỦA BỘ TÀI CHÍNH HƯỚNG DẪN GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ TRONG LĨNH VỰC THUẾ

Ngày 18/3/2021, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 19/2021/TT-BTC hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.

Cụ thể, người nộp thuế là cơ quan, tổ chức, cá nhân đã được cấp chứng thư số hoặc cá nhân chưa có chứng thư số nhưng đã có

mã thuế được đăng ký để cấp tài khoản giao dịch thuế điện tử với cơ quan thuế qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế. Người nộp thuế truy cập vào Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế đăng ký giao dịch với cơ quan thuế bằng phương thức điện tử, ký điện tử và gửi. Chậm nhất 15 phút sau khi nhận được hồ sơ, Cổng thông tin điện tử gửi thông báo cho người nộp thuế.

Bên cạnh đó, người nộp thuế truy cập vào Cổng trao đổi thông tin của Ngân hàng hoặc

tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán; hoặc Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế; hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền lựa chọn nộp thuế thông qua kênh giao dịch điện tử của ngân hàng hoặc tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán và thực hiện lập chứng từ nộp Ngân sách Nhà nước theo mẫu, trong đó đảm bảo đủ thông tin trên Giấy nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, người nộp thuế sử dụng tài khoản giao dịch thuế trên điện tử truy cập Cổng

thông tin điện tử của Tổng cục Thuế để tra cứu, xem, in toàn bộ thông tin về hồ sơ, chứng từ, thông báo, quyết định, văn bản đã nhận/gửi giữa cơ quan thuế và người nộp thuế; tra cứu nghĩa vụ kê khai, tra cứu thông tin nghĩa vụ theo hồ sơ, chứng từ, quyết định; tra cứu số thuế còn phải nộp.

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 03/5/2021.
<https://luatvietnam.vn/thue/thong-tu-19-2021-tt-btc-huong-dan-giao-dich-dien-tu-trong-linh-vuc-thue-200373-d1.html>

NGHỊ ĐỊNH 21/2021/NĐ-CP NGÀY 19/03/2021 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ VIỆC QUY ĐỊNH THI HÀNH BỘ LUẬT DÂN SỰ VỀ BẢO ĐẢM THỰC HIỆN NGHĨA VỤ

Ngày 19/3/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 21/2021/NĐ-CP về việc quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ.

Cụ thể, tài sản dùng để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ gồm: Tài sản hiện có hoặc tài sản hình thành trong tương lai, trừ trường hợp Bộ luật Dân sự, luật khác liên quan cấm mua bán, cấm chuyển nhượng hoặc cấm chuyển giao khác về quyền sở hữu tại thời điểm xác lập hợp đồng bảo đảm, biện pháp bảo đảm; Tài sản bán trong hợp đồng mua bán tài sản có bảo lưu quyền sở hữu; Tài sản thuộc đối tượng của nghĩa vụ trong hợp đồng song vụ bị vi phạm đối với biện pháp cầm giữ; Tài sản thuộc sở hữu toàn dân trong trường hợp pháp luật liên quan có quy định.

Bên cạnh đó, việc mô tả tài sản bảo đảm do bên bảo đảm và bên nhận bảo đảm thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật. Trường

hợp tài sản bảo đảm là bất động sản, động sản mà theo quy định của pháp luật phải đăng ký thì thông tin được mô tả theo thỏa thuận phải phù hợp với thông tin trên Giấy chứng nhận. Trường hợp tài sản bảo đảm là quyền tài sản thì thông tin được mô tả theo thỏa thuận phải thể hiện được tên, căn cứ pháp lý phát sinh quyền tài sản.

Ngoài ra, việc xử lý tài sản bảo đảm phải được thực hiện đúng với thỏa thuận của các bên, quy định của Nghị định này và pháp luật liên quan. Trường hợp tài sản bảo đảm là quyền khai thác khoáng sản, quyền khai thác tài nguyên thiên nhiên khác thì việc xử lý tài sản bảo đảm phải phù hợp theo quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật về tài nguyên thiên nhiên khác và pháp luật có liên quan.

Nghị định có hiệu lực kể từ ngày 15/5/2021. Nghị định này làm hết hiệu lực nghị định Nghị định 163/2006/NĐ-CP và Nghị định 11/2012/NĐ-CP

<https://luatvietnam.vn/dan-su/nghi-dinh-21-2021-nd-cp-thi-hanh-bo-luat-dan-su-ve-bao-dam-thuc-hien-nghia-vu-199986-d1.html>

NGHỊ ĐỊNH 30/2021/NĐ-CP NGÀY 26/03/2021 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH 99/2015/NĐ-CP NGÀY 20/10/2015 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT NHÀ Ở

Ngày 26/3/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 30/2021/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở.

Cụ thể, trước khi ký hợp đồng mua bán, thuê mua nhà ở hoặc phần diện tích khác trong nhà chung cư, chủ đầu tư có trách nhiệm mở một tài khoản thanh toán tại một tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài đang hoạt động trên địa bàn nơi có nhà ở mua bán, thuê mua để nhận kinh phí bảo trì do người mua, thuê mua nhà ở, chủ đầu tư phải ghi rõ tên tài khoản là tiền gửi kinh phí

bảo trì nhà chung cư.

Ngoài ra, khi ký hợp đồng mua bán, thuê mua nhà ở hoặc phần diện tích khác, các bên phải ghi rõ trong hợp đồng thông tin về tài khoản đã mở theo quy định.

Bên cạnh đó, đối với trường hợp chủ đầu tư không bàn giao kinh phí đã thu, trong thời hạn 10 ngày (thay vì 15 ngày như quy định cũ), kể từ ngày nhận được văn bản của Ban quản trị nhà chung cư, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản yêu cầu tổ chức tín dụng nơi chủ đầu tư mở tài khoản tiền gửi kinh phí bảo trì cung cấp thông về số tài khoản, số tiền trong tài khoản.

Nghị định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nghị định này làm hết hiệu lực một phần

Nghị định 99/2015/NĐ-CP

<https://luatvietnam.vn/dat-dai/nghi-dinh-30-2021-nd-cp-sua-nghi-dinh-99-2015-nd-cp-huong-dan-luat-nha-o-200316-d1.html>

NGHỊ ĐỊNH 31/2021/NĐ-CP NGÀY 26/03/2021 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ VIỆC QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT ĐẦU TƯ

Ngày 26/3/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 31/2021/NĐ-CP về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Cụ thể, nhà đầu tư phải ký quỹ hoặc phải có bảo lãnh của tổ chức tín dụng, chi nhánh

ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam về nghĩa vụ ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. Mức bảo đảm thực hiện dự án đầu tư được tính bằng tỷ lệ phần trăm trên vốn đầu tư của dự án đầu tư như sau: Mức bảo đảm là 3% đối với phần vốn đến 300 tỷ đồng; 2% đối với phần vốn trên 300-1000 tỷ đồng; trên 1000 tỷ đồng, mức bảo đảm là 1%. Bên cạnh đó, Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận

đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư sau đây: Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và khu chức năng trong khu kinh tế; Dự án đầu tư thực hiện trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế.

Ngoài ra, đối với dự án trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế được thực hiện các hoạt động gồm: Thuê hoặc mua nhà xưởng, văn phòng, kho bãi đã

xây dựng để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh; Sử dụng có trả tiền các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, các công trình dịch vụ; Được cho thuê, cho thuê lại nhà xưởng, văn phòng, kho bãi và các công trình khác đã xây dựng để phục vụ sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật;...

Nghị định có hiệu lực kể từ ngày ký.

<https://luatvietnam.vn/dau-tu/nghi-dinh-31-2021-nd-cp-huong-dan-thi-hanh-luat-dau-tu-200576-d1.html>

NGHỊ ĐỊNH 28/2021/NĐ-CP NGÀY 26/03/2021 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ VIỆC QUY ĐỊNH CƠ CHẾ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG PHÁP ĐỐI TÁC CÔNG TƯ

Ngày 26/3/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 28/2021/NĐ-CP về việc quy định cơ chế quản lý tài chính dự án đầu tư theo phương pháp đối tác công tư.

Cụ thể, căn cứ xác định vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư gồm: Báo cáo tài chính của nhà đầu tư năm gần nhất đã được cơ quan kiểm toán độc lập kiểm toán và Báo cáo tài chính giữa niên độ theo quy định; Hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu quy định cụ thể về căn cứ xác định vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư và yêu cầu thời điểm xác định vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư để làm cơ sở đánh giá năng lực tài chính của nhà đầu tư;...

Bên cạnh đó, phương án tài chính trong Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo nghiên

cứ khả thi dự án PPP gồm các nội dung sau: Tổng mức đầu tư của dự án PPP; Nguồn vốn thực hiện dự án PPP; Lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư; Phương án thu hồi vốn đầu tư, lợi nhuận của nhà đầu tư;...

Ngoài ra, đối với doanh nghiệp dự án PPP, phần tăng doanh thu mà doanh nghiệp dự án PPP chia sẻ với Nhà nước được tính là khoản giảm trực tiếp vào doanh thu khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp dự án PPP. Doanh nghiệp nộp phần doanh thu tăng mà doanh nghiệp chia sẻ với Nhà nước vào ngân sách Nhà nước theo quy định. Phần doanh thu giảm mà Nhà nước chia sẻ với doanh nghiệp được tính là khoản doanh thu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công của doanh nghiệp dự án PPP.

Nghị định có hiệu lực kể từ ngày ký.

<https://luatvietnam.vn/tai-chinh/nghi-dinh-28-2021-nd-cp-co-che-quan-ly-tai-chinh-du-an-dau-tu-theo-phuong-phap-doi-tac-cong-tu-200317-d1.html>

NGHỊ ĐỊNH 37/2021/NĐ-CP NGÀY 29/03/2021 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH 137/2015/NĐ-CP NGÀY 31/12/2015 QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU VÀ BIỆN PHÁP THI HÀNH LUẬT CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Ngày 29/3/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 37/2021/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 137/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân.

Theo đó, Chính phủ bổ sung một số hoạt động xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư như sau: Sao lưu dự phòng, đồng bộ hệ thống, phục hồi dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu; Vận hành, bảo trì, bảo dưỡng Cơ sở dữ liệu. Trước đây, việc xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc

gia về dân cư chỉ gồm các hoạt động: Lưu trữ, bảo mật, bảo đảm an toàn thông tin trong cơ sở dữ liệu; Vận hành thử, hiệu chỉnh cơ sở dữ liệu; Thu thập, chuẩn hóa, nhập dữ liệu... Bên cạnh đó, Chính phủ cũng bổ sung thêm quy định về trách nhiệm phối hợp của cơ quan có thẩm quyền với cơ quan đăng ký hộ tịch, cơ quan liên quan và công dân trong việc kiểm tra thông tin về công dân khi có thông tin không thống nhất. Mặt khác, theo quy định mới thông tin đã thu thập, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của công dân phải được lưu trữ đầy đủ và thể hiện được quá trình lịch sử các lần cập nhật, thay đổi, điều chỉnh.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 14/5/2021.
<https://luatvietnam.vn/tu-phap/nghi-dinh-37-2021-nd-cp-sua-doi-nghi-dinh-137-2015-nd-cp-thi-hanh-luat-can-cuoc-cong-dan-200407-d1.html>

NGHỊ ĐỊNH 35/2021/NĐ-CP NGÀY 29/03/2021 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ VIỆC QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH LUẬT ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ

Ngày 29/3/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 35/2021/NĐ-CP về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

Cụ thể, các đối tượng được hưởng ưu đãi trong lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án PPP gồm:

Thứ nhất, nhà đầu tư có hồ sơ đề xuất dự án được chấp thuận được hưởng mức ưu đãi

5% khi đánh giá hồ sơ dự thầu;

Thứ hai, nhà đầu tư có cam kết sử dụng nhà thầu trong nước tham gia thực hiện dự án với giá trị công việc chiếm tỷ lệ từ 25% tổng mức đầu tư của dự án trở lên được hưởng mức ưu đãi 3% khi đánh giá hồ sơ dự thầu;

Thứ ba, nhà đầu tư khi tham gia lựa chọn nhà đầu tư quốc tế có cam kết sử dụng hàng hóa, vật tư, vật liệu, thiết bị trong nước để thực hiện dự án với giá trị chiếm tỷ lệ từ 25% tổng mức đầu tư của dự án trở lên được hưởng mức ưu đãi 2% khi đánh giá hồ sơ dự thầu.

Ngoài ra, giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng được quy định trong hồ sơ mời thầu theo

mức xác định từ 1,5% đến 3% tổng mức đầu tư của dự án đối với dự án có tổng mức đầu tư đến 300 tỷ đồng. Dự án có tổng mức đầu tư trên 300 tỷ đồng có giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng được quy định trong hồ sơ mời thầu theo xác định từ 1% đến 1,5% tổng mức đầu tư của dự án.

Nghị định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nghị định này làm hết hiệu lực Nghị định **63/2018/NĐ-CP** và làm hết hiệu lực một phần **Nghị định 69/2019/NĐ-CP**, **Nghị định 25/2020/NĐ-CP**.

<https://luatvietnam.vn/dau-tu/nghi-dinh-35-2021-nd-cp-huong-dan-thi-hanh-luat-dau-tu-theo-phuong-thuc-doi-tac-cong-tu-200401-d1.html>

NGHỊ ĐỊNH 50/2021/NĐ-CP NGÀY 01/04/2021 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH 37/2015/NĐ-CP NGÀY 22/4/2015 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH CHI TIẾT VỀ HỢP ĐỒNG XÂY DỰNG

Ngày 01/4/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định 50/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng, trong đó đáng lưu ý là quy định sửa đổi về điều chỉnh đơn giá và giá hợp đồng xây dựng.

Theo quy định mới, trường hợp khối lượng công việc thực tế tăng hoặc giảm lớn hơn 20% khối lượng công việc tương ứng ghi trong hợp đồng, đồng thời làm thay đổi trên 0,25% giá trị hợp đồng và trên 1% đơn giá của công việc đó hoặc khối lượng phát sinh chưa có đơn giá trong hợp đồng thì các bên thống nhất xác định đơn giá mới theo nguyên tắc đã thỏa thuận trong hợp đồng về đơn giá cho các khối lượng này để thanh toán.

Trường hợp khối lượng công việc thực tế thực hiện tăng lớn hơn 20% khối lượng công việc tương ứng ghi trong hợp đồng, đơn giá mới chỉ được áp dụng cho phần khối lượng thực tế thực hiện vượt quá 120% khối lượng ghi trong hợp đồng.

Trường hợp khối lượng công việc thực tế thực hiện giảm lớn hơn 20% khối lượng công việc tương ứng ghi trong hợp đồng, đơn giá mới được áp dụng cho toàn bộ khối lượng công việc thực tế hoàn thành được nghiệm thu.

Cũng theo quy định mới, phương pháp điều chỉnh giá hợp đồng gồm: Phương pháp bù trừ trực tiếp và phương pháp điều chỉnh bằng công thức. Chỉ số giá để điều chỉnh giá hợp đồng xây dựng bằng công thức điều chỉnh theo quy định là chỉ số giá xây dựng.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

<https://luatvietnam.vn/xay-dung/nghi-dinh-50-2021-nd-cp-sua-doi-nghi-dinh-37-2015-nd-cp-ve-hop-dong-xay-dung-200552-d1.html>



SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION



Chịu trách nhiệm xuất bản:

Lê Song Lai - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư
và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)

Chịu trách nhiệm nội dung:

Đàm Thúy Nga - Trưởng ban Đối ngoại Truyền thông

Thư ký biên tập: Lê Kim Chi - Chuyên viên

Trình bày thiết kế mỹ thuật: Công ty Thiết kế Tạo mẫu Hoa Sen (Lotus)

Điện thoại: (024) 62780 126 - Fax: (024) 62780 136

Email: bantin@scic.vn - Website: www.scic.vn

Địa chỉ xuất bản: 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

www.scic.vn